

# GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Cao Thị Quyên\*, Nguyễn Minh Phượng\*\*

\* Học viên cao học K34 Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội

\*\* Giảng viên Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội

**Tóm tắt:** Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) có vai trò quan trọng, giúp các em phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng thích ứng xã hội và định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực cá nhân. Tuy nhiên, việc triển khai giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt vẫn gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Trên cơ sở tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan, bài viết đi sâu phân tích khái niệm, ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm trong giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK và đề xuất quy trình, biện pháp giáo dục hướng nghiệp thông qua hoạt động trải nghiệm như xây dựng môi trường trải nghiệm phù hợp, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng nghề nghiệp, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ sở hướng nghiệp. Những biện pháp này góp phần nâng cao khả năng hòa nhập và chuẩn bị cho cuộc sống nghề nghiệp của học sinh trong tương lai.

**Từ khóa:** giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, học sinh, rối loạn phổ tự kỷ.

## CAREER EDUCATION FOR STUDENTS WITH AUTISM SPECTRUM DISORDER THROUGH EXPERIENTIAL ACTIVITIES

**Abstract:** Career education for students with Autism Spectrum Disorder (ASD) plays a significant role in helping them develop communication skills, social adaptation abilities, and career orientations that are aligned with their individual capacities. However, the implementation of career education for students with ASD in specialized educational settings still faces numerous challenges and limitations. Based on a review of relevant studies, this paper analyzes the concept and significance of experiential activities in career education for students with ASD and proposes a process and a set of educational measures for career education through experiential activities. These measures include creating appropriate experiential learning environments, developing life skills and vocational skills, and strengthening collaboration among schools, families, and vocational guidance institutions. The proposed measures contribute to enhancing students' social inclusion and preparing them for future vocational and professional lives.

**Keywords:** career education, experiential activities, students, Autism Spectrum Disorder (ASD).

Nhận bài: 24/04/2026

Phản biện: 24/05/2026

Duyệt đăng: 27/05/2026

### I. MỞ ĐẦU

Theo tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cập nhật tờ thông tin về tự kỷ (29 tháng 3 năm 2023), khả năng và nhu cầu của người mắc RLPTK rất đa dạng, có thể thay đổi theo thời gian. Trong khi một số người tự kỷ có thể sống độc lập, những người khác lại bị khuyết tật nghiêm trọng và cần được chăm sóc, hỗ trợ suốt đời. Tự kỷ thường ảnh hưởng đến cơ hội học tập và việc làm. Thêm vào đó, gánh nặng đối với gia đình trong việc chăm sóc và hỗ trợ cũng rất lớn. Mức độ nhận thức ở mỗi trẻ có RLPTK rất khác nhau, từ suy giảm nghiêm trọng đến mức vượt trội.

Theo nghiên cứu của Katja Liebal và cộng sự (2007), trẻ RLPTK gặp khó khăn trong các hành vi hợp tác xã hội, khả năng chú ý chung và phối hợp hành động với người khác trong quá trình tương tác. Điều này ảnh hưởng đến khả năng tham gia các hoạt động nhóm và hoạt động trải nghiệm mang tính hợp tác.

Nghiên cứu của Susan W. White, Katherine Koenig và Lawrence Scahill (2007) cho thấy, trẻ RLPTK thường gặp khó khăn về kỹ năng xã hội,

đặc biệt là giao tiếp, tương tác và tham gia các hoạt động xã hội. Những hạn chế này ảnh hưởng đến khả năng hòa nhập trong học tập, hoạt động trải nghiệm và tham gia nghề nghiệp sau này. Kết quả nghiên cứu cũng khẳng định vai trò tích cực của các hoạt động tham vấn và trải nghiệm xã hội trong việc nâng cao kỹ năng sống và khả năng hòa nhập của trẻ RLPTK.

Theo nghiên cứu của Dawn Hendricks và Paul Wehman (2009) khẳng định, thanh thiếu niên RLPTK gặp nhiều khó khăn trong quá trình chuyển tiếp từ trường học sang môi trường lao động do hạn chế về giao tiếp, tương tác xã hội và hành vi thích ứng. Những khó khăn này làm giảm khả năng tham gia các hoạt động hướng nghiệp và tiếp cận việc làm trong tương lai. Vì vậy, việc giáo dục hướng nghiệp và trang bị kỹ năng nghề nghiệp từ sớm cho học sinh RLPTK là cần thiết nhằm giúp các em chuẩn bị tốt hơn cho quá trình tham gia lao động và hòa nhập xã hội sau này.

Nghiên cứu của Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (2024) cho thấy, học sinh RLPTK gặp khó khăn trong

việc tự khởi xướng, duy trì và hoàn thành nhiệm vụ nghề nghiệp nếu không có hướng dẫn trực tiếp. Hạn chế về khả năng lập kế hoạch và quản lý thời gian khiến các em phụ thuộc nhiều vào sự hỗ trợ của người hướng dẫn.

Nghiên cứu của Đào Thị Tư Duyên (2024) cho thấy, học sinh RLPTK thường có phản ứng quá mức hoặc kém đáp ứng với các kích thích giác quan trong môi trường học nghề, dẫn đến các hành vi như né tránh, mất tập trung hoặc tự kích thích. Những đặc điểm này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng duy trì sự tham gia và thực hiện công việc của học sinh.

Tổng quan các nghiên cứu cho thấy, học sinh RLPTK gặp nhiều khó khăn trong giao tiếp, tương tác xã hội, hành vi thích ứng, điều hòa giác quan và thực hiện nhiệm vụ, từ đó ảnh hưởng đến khả năng tham gia các hoạt động hướng nghiệp và chuẩn bị nghề nghiệp. Các nghiên cứu đồng thời nhấn mạnh ý nghĩa của việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm xã hội, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục hướng nghiệp từ sớm nhằm hỗ trợ học sinh phát triển năng lực nghề nghiệp và tăng cơ hội hòa nhập xã hội, việc làm trong tương lai. Đây là cơ sở quan trọng để nghiên cứu và đề xuất các biện pháp giáo dục hướng nghiệp phù hợp cho học sinh RLPTK trong bối cảnh giáo dục hiện nay.

## II. NỘI DUNG

### 2.1. Khái niệm giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2003), Giáo dục hướng nghiệp là hệ thống các hoạt động giáo dục có mục đích và kế hoạch nhằm giúp người học hiểu về nghề nghiệp, nhận thức được năng lực, sở thích và điều kiện của bản thân để lựa chọn nghề phù hợp. Hoạt động này không chỉ cung cấp kiến thức nghề nghiệp mà còn hình thành thái độ lao động, kỹ năng cơ bản và định hướng phát triển tương lai.

Mark L. Savickas (2013) cho rằng, giáo dục hướng nghiệp là quá trình phát triển suốt đời nhằm hỗ trợ cá nhân khám phá sở thích, hình thành bản sắc nghề nghiệp và phát triển kỹ năng để chuẩn bị tham gia lực lượng lao động. Đối với thanh thiếu niên tự kỷ, giáo dục hướng nghiệp không chỉ giúp tìm kiếm việc làm mà còn hướng tới nâng cao khả năng tự lập, cải thiện chất lượng cuộc sống và giảm sự phụ thuộc vào gia đình.

J.Dewey (2012) cho rằng, trải nghiệm là các hành động có tính thử nghiệm, thực nghiệm của cá nhân trong những tình huống nhất định, làm biến đổi cá nhân nhờ hành động đó.

Tác giả Hoàng Thị Phương và cộng sự (2018) cho rằng, trải nghiệm là quá trình cá nhân được tham dự hay tiếp xúc, tương tác trực tiếp, được chiêm nghiệm, tự tích lũy kiến thức, kỹ năng, thái độ, tạo thành kinh nghiệm riêng của cá nhân.

Trên cơ sở khái niệm giáo dục hướng nghiệp và trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh rối loạn phổ tự kỷ thông qua hoạt động trải nghiệm được hiểu là quá trình tổ chức có mục đích, có kế hoạch các hoạt động trải nghiệm đa dạng, phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của học sinh RLPTK nhằm giúp các em nhận thức về bản thân, khám phá thế giới nghề nghiệp, hình thành thái độ tích cực đối với lao động, đồng thời phát triển các năng lực, kỹ năng xã hội, kỹ năng thích ứng và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, tạo tiền đề cho việc lựa chọn nghề nghiệp, học nghề và hòa nhập lao động trong tương lai.

### 2.2. Ý nghĩa của giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm

Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) thông qua hoạt động trải nghiệm có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển năng lực nghề nghiệp, kỹ năng sống và khả năng hòa nhập xã hội. Thông qua các hoạt động thực tiễn, học sinh có cơ hội khám phá bản thân, nhận thức về khả năng nghề nghiệp, đồng thời rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng xã hội và kỹ năng tự phục vụ cần thiết cho cuộc sống và lao động tương lai. Bên cạnh đó, hoạt động trải nghiệm giúp học sinh làm quen với môi trường làm việc, nâng cao khả năng thích ứng, tính tự lập và sự tự tin. Quá trình này không chỉ hỗ trợ học sinh chuẩn bị cho học nghề và việc làm mà còn giúp gia đình định hướng hỗ trợ phù hợp, góp phần nâng cao cơ hội hòa nhập cộng đồng và tham gia lao động của người RLPTK.

Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm có các ý nghĩa cụ thể sau:

- *Giúp học sinh nhận thức bản thân và khả năng nghề nghiệp:* Thông qua các hoạt động trải nghiệm, học sinh RLPTK có cơ hội khám phá sở thích, năng lực, điểm mạnh và những hạn chế của bản thân. Điều này giúp các em hình thành nhận thức phù hợp về nghề nghiệp, làm cơ sở cho việc lựa chọn và định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

- *Góp phần phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh:* Việc tham gia các hoạt động lao động và trải nghiệm nghề nghiệp giúp học sinh hình thành các kỹ năng cơ bản như thực hiện nhiệm vụ, sử

dụng dụng cụ, tuân thủ quy trình và hoàn thành công việc. Đây là những tiền đề quan trọng cho quá trình học nghề và tham gia lao động sau này.

- *Giúp học sinh phát triển kỹ năng xã hội và kỹ năng sống*: Thông qua các hoạt động trải nghiệm, học sinh được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ, quản lý thời gian và thích ứng với các tình huống trong cuộc sống. Những kỹ năng này góp phần nâng cao khả năng hòa nhập học tập, lao động và cộng đồng.

- *Giúp học sinh nâng cao khả năng thích ứng và hòa nhập xã hội*: Hoạt động trải nghiệm tạo điều kiện cho học sinh làm quen với môi trường làm việc, các quy tắc lao động và những yêu cầu của đời sống xã hội. Qua đó, các em từng bước nâng cao khả năng thích ứng, tăng cơ hội hòa nhập và tham gia hiệu quả vào các hoạt động cộng đồng.

- *Giúp học sinh hình thành tính tự lập và sự tự tin*: Khi được tham gia và hoàn thành các nhiệm

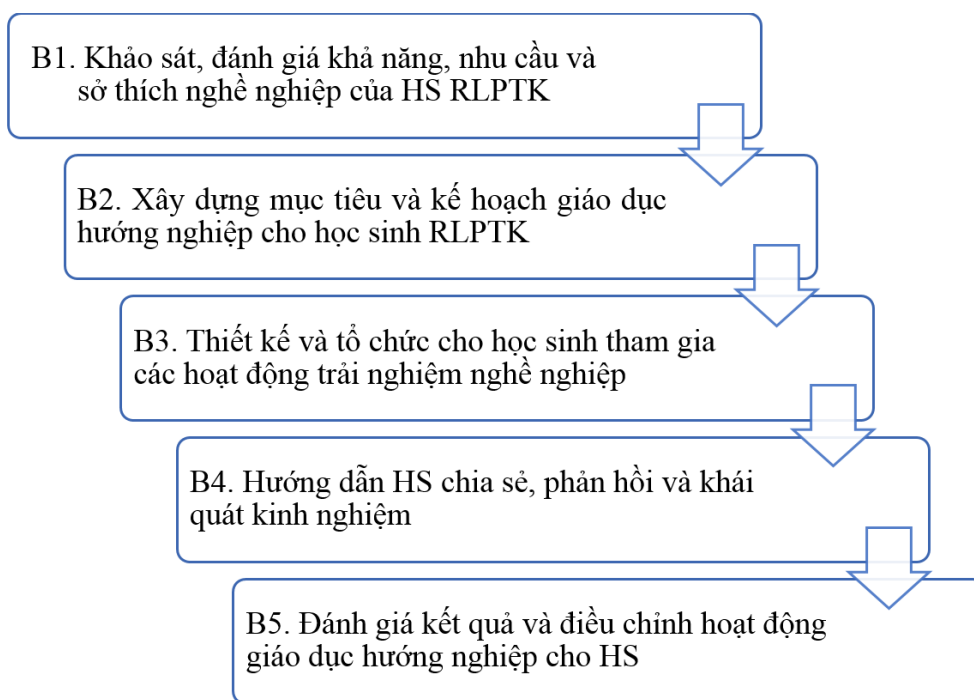
vụ phù hợp với khả năng, học sinh RLPTK có cơ hội trải nghiệm thành công, từ đó tăng sự tự tin, động cơ phấn đấu và ý thức về giá trị của bản thân. Điều này góp phần chuẩn bị cho cuộc sống độc lập và có trách nhiệm trong tương lai.

- *Hỗ trợ gia đình và xã hội trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực*: Giáo dục hướng nghiệp thông qua hoạt động trải nghiệm giúp gia đình hiểu rõ hơn về khả năng nghề nghiệp của học sinh để có định hướng hỗ trợ phù hợp. Đồng thời, quá trình này góp phần nâng cao khả năng tham gia lao động, giảm sự phụ thuộc và thúc đẩy hòa nhập xã hội của người RLPTK.

### 2.3. Quy trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm

Để giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm, chúng tôi đề xuất quy trình như sau:

#### **Bước 1. Khảo sát, đánh giá khả năng, nhu cầu và sở thích nghề nghiệp của học sinh RLPTK**



Đây là bước khởi đầu có vai trò định hướng cho toàn bộ quá trình giáo dục hướng nghiệp. Giáo viên cần tiến hành thu thập thông tin về đặc điểm nhận thức, khả năng giao tiếp, kỹ năng xã hội, hành vi thích ứng, năng lực học tập, sở thích và hứng thú nghề nghiệp của học sinh RLPTK thông qua quan sát, phỏng vấn, bảng hỏi hoặc trao đổi với phụ huynh. Bên cạnh đó, cần đánh giá những điểm mạnh, hạn chế và nhu cầu hỗ trợ của từng học sinh để xác định các lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp. Kết quả khảo sát là căn cứ quan trọng để xây dựng mục tiêu và nội dung giáo dục hướng nghiệp mang tính cá nhân hóa.

#### **Bước 2. Xây dựng mục tiêu và kế hoạch giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK**

Trên cơ sở kết quả khảo sát, giáo viên xác định các mục tiêu giáo dục hướng nghiệp phù hợp với đặc điểm và khả năng của học sinh. Mục tiêu có thể tập trung vào việc nâng cao nhận thức nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng xã hội hoặc chuẩn bị cho việc học nghề trong tương lai. Đồng thời, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm với các nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm, nguồn lực và phương pháp hỗ trợ cụ thể. Kế hoạch cần đảm bảo

tính khả thi, linh hoạt và phù hợp với nhu cầu của từng học sinh.

Đối với học sinh RLPTK, nội dung trải nghiệm cần gắn với các lĩnh vực nghề nghiệp gần gũi, quen thuộc và phù hợp với khả năng của học sinh. Các hoạt động có thể được tổ chức dưới nhiều hình thức như: trải nghiệm nghề trong lớp học, lao động thực hành, tham quan cơ sở sản xuất, giao lưu với người lao động, tham gia câu lạc bộ nghề nghiệp hoặc thực hiện các dự án nhỏ. Trong quá trình thiết kế, cần dự kiến các biện pháp hỗ trợ như hướng dẫn trực quan, phân tích nhiệm vụ, sử dụng tranh ảnh, lịch trình trực quan hoặc hỗ trợ cá nhân khi cần thiết.

### ***Bước 3. Thiết kế và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp***

Đây là bước trung tâm của quá trình giáo dục hướng nghiệp. Giáo viên lựa chọn và thiết kế các hoạt động trải nghiệm phù hợp như lao động thực hành, làm sản phẩm thủ công, chăm sóc cây trồng, tham quan cơ sở sản xuất, giao lưu với người lao động hoặc trải nghiệm các công việc mô phỏng. Thông qua việc trực tiếp tham gia hoạt động, học sinh có cơ hội tìm hiểu nghề nghiệp, khám phá năng lực bản thân và rèn luyện các kỹ năng cần thiết. Trong quá trình tổ chức, cần tạo môi trường học tập trực quan, có cấu trúc rõ ràng, sử dụng các hình thức hướng dẫn phù hợp với đặc điểm của học sinh RLPTK như: sử dụng các chỉ dẫn ngắn gọn, cụ thể, tăng cường hỗ trợ trực quan và điều chỉnh yêu cầu hoạt động phù hợp với khả năng của từng em. Đồng thời, giáo viên cần theo dõi sát sao để hỗ trợ kịp thời khi học sinh gặp khó khăn về giao tiếp, hành vi hoặc cảm giác...

### ***Bước 4. Hướng dẫn học sinh chia sẻ, phản hồi và khái quát kinh nghiệm***

Sau khi tham gia hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho học sinh chia sẻ những điều đã quan sát, thực hiện và cảm nhận được trong quá trình trải nghiệm. Đối với học sinh RLPTK, việc chia sẻ có thể được thực hiện bằng lời nói, tranh ảnh, sản phẩm hoặc các hình thức trực quan khác. Giáo viên định hướng học sinh phân tích kết quả hoạt động, nhận diện những kỹ năng đã sử dụng, những khó khăn gặp phải và bài học kinh nghiệm rút ra. Bước này giúp học sinh củng cố nhận thức nghề nghiệp, phát triển khả năng tự đánh giá và chuyển hóa trải nghiệm thành kinh nghiệm cá nhân.

### ***Bước 5. Đánh giá kết quả và điều chỉnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh***

Giáo viên tiến hành đánh giá mức độ đạt được của học sinh dựa trên các mục tiêu đã đề ra, bao gồm nhận thức nghề nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng xã hội, mức độ tham gia và sự tiến bộ của

học sinh trong quá trình trải nghiệm. Việc đánh giá cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và có sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng hỗ trợ khác. Trên cơ sở kết quả đánh giá, giáo viên điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu và khả năng của học sinh RLPTK trong các giai đoạn tiếp theo.

### **2.4. Biện pháp giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm**

Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm cần được thực hiện bằng nhiều biện pháp phù hợp với đặc điểm nhận thức, giao tiếp và khả năng thích nghi của học sinh RLPTK. Các biện pháp này bao gồm:

- *Xây dựng môi trường trải nghiệm nghề nghiệp phù hợp với đặc điểm của học sinh rối loạn phổ tự kỉ:*

Môi trường trải nghiệm nghề nghiệp cần được thiết kế theo hướng trực quan, có cấu trúc rõ ràng, đảm bảo tính an toàn và phù hợp với khả năng nhận thức, giao tiếp cũng như hành vi của học sinh RLPTK. Giáo viên có thể tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động lao động đơn giản như chăm sóc cây xanh, làm thủ công, sắp xếp đồ dùng, chuẩn bị học liệu hoặc thực hiện một số nhiệm vụ phục vụ sinh hoạt học đường. Việc được trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tiễn giúp học sinh từng bước hình thành nhận thức về lao động, phát triển hứng thú nghề nghiệp và rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho cuộc sống và nghề nghiệp trong tương lai.

- *Tăng cường hỗ trợ trực quan và hướng dẫn theo quy trình trong hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp:*

Do học sinh RLPTK thường gặp khó khăn trong việc tiếp nhận thông tin bằng lời nói, ghi nhớ và thực hiện các nhiệm vụ phức tạp, giáo viên cần sử dụng các hình thức hỗ trợ trực quan như tranh ảnh, sơ đồ, video minh họa, bảng hướng dẫn hoặc mẫu thao tác cụ thể. Đồng thời, nhiệm vụ trải nghiệm cần được chia thành các bước nhỏ, rõ ràng và được hướng dẫn tuần tự. Biện pháp này giúp học sinh RLPTK dễ dàng hiểu yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hơn, đồng thời nâng cao hiệu quả hình thành các kỹ năng lao động và kỹ năng nghề nghiệp.

- *Tổ chức đa dạng các hoạt động trải nghiệm gắn với môi trường nghề nghiệp thực tiễn:*

Nhà trường cần tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp trong những bối cảnh thực tế phù hợp như tham quan cơ sở sản xuất, cửa hàng, siêu thị, trung tâm dịch vụ hoặc các mô hình lao động đơn giản trong cộng đồng. Thông qua quá trình tiếp xúc với môi

trường nghề nghiệp thực tế, học sinh có cơ hội tìm hiểu đặc điểm của các ngành nghề, làm quen với yêu cầu công việc, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác và thích ứng với các tình huống xã hội. Đây là cơ sở quan trọng giúp học sinh hình thành nhận thức nghề nghiệp và định hướng lựa chọn nghề phù hợp với khả năng của bản thân.

*- Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:*

Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm cần có sự tham gia và phối hợp chặt chẽ của các lực lượng giáo dục. Gia đình cần tạo cơ hội để học sinh tham gia các công việc phù hợp trong sinh hoạt hằng ngày nhằm củng cố kỹ năng lao động, phát triển tính tự lập và trách nhiệm cá nhân. Bên cạnh đó, sự hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp và cơ sở nghề nghiệp trong cộng đồng sẽ góp phần mở rộng môi trường trải nghiệm, giúp học sinh RLPTK có thêm cơ hội tiếp cận với các hoạt động nghề nghiệp thực tiễn và nâng cao khả năng hòa nhập xã hội.

*- Thực hiện đánh giá thường xuyên và điều chỉnh hoạt động trải nghiệm theo nhu cầu cá nhân của học sinh*

Việc đánh giá cần được tiến hành liên tục trong suốt quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm theo dõi sự tiến bộ của học sinh về nhận thức nghề nghiệp, kỹ năng lao động, kỹ năng xã hội và mức độ tham gia hoạt động. Trên cơ sở kết quả đánh giá, giáo viên điều chỉnh nội dung, hình thức và mức độ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của từng học sinh RLPTK. Đồng thời, việc kịp thời động viên, khích lệ và ghi nhận những thành công dù nhỏ của học sinh sẽ góp phần nâng cao sự tự tin, duy trì hứng thú tham gia và thúc đẩy động cơ học tập, lao động tích cực.

Nhìn chung, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh rối loạn phổ tự kỉ thông qua hoạt động trải nghiệm cần được triển khai bằng các biện pháp đồng bộ, chú trọng đến đặc điểm cá nhân và nhu cầu hỗ trợ của từng học sinh. Việc xây dựng môi trường trải nghiệm phù hợp, tăng cường hỗ trợ trực quan, tổ chức các hoạt động gắn với thực tiễn nghề nghiệp, huy động sự phối hợp của gia đình và cộng đồng, đồng thời thực hiện đánh giá thường xuyên sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp. Các biện pháp này không chỉ giúp học sinh RLPTK hình thành nhận thức và kỹ năng nghề nghiệp mà còn phát triển kỹ năng sống, khả năng thích ứng xã hội và tính tự lập, tạo tiền đề cho quá trình học tập, lao động và hòa nhập cộng đồng trong tương lai.

### III. KẾT LUẬN

Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh RLPTK thông qua hoạt động trải nghiệm là một hướng tiếp cận phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và định hướng nghề nghiệp cho học sinh RLPTK trong bối cảnh giáo dục hiện nay. Thông qua việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động trải nghiệm đa dạng và gắn với thực tiễn, học sinh RLPTK không chỉ được hình thành nhận thức nghề nghiệp, phát triển các kỹ năng lao động cơ bản mà còn nâng cao kỹ năng giao tiếp, khả năng thích ứng xã hội và tính tự lập. Quá trình giáo dục hướng nghiệp cần được thực hiện theo một quy trình khoa học, có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng, đồng thời vận dụng linh hoạt các biện pháp hỗ trợ phù hợp với đặc điểm phát triển của học sinh RLPTK. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp, góp phần chuẩn bị cho học sinh những điều kiện cần thiết để tham gia học tập nghề nghiệp, lao động và hòa nhập cộng đồng sau này.

### DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- <https://communitymedicine4asses.wordpress.com/2023/03/31/who-updates-fact-sheet-on-autism-29-march-2023/>
- Liebal, K., Colombi, C., Rogers, S. J., Warneken, F., & Tomasello, M. (2008). *Helping and cooperation in children with autism*. *Journal of Autism and Developmental Disorders*, 38(2), 224–238
- White, S. W., Koenig, K., & Scahill, L. (2007). *Social skills development in children with autism spectrum disorders: A review of the intervention research*. *Journal of Autism and Developmental Disorders*, 37(10), 1858–1868. <https://doi.org/10.1007/s10803-006-0320-x>
- Hendricks, D. R., & Wehman, P. (2009). *Transition From School to Adulthood for Youth With Autism Spectrum Disorders: Review and Recommendations*
- Nguyễn Thị Quỳnh Hoa. (2024). Giáo dục hành vi cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ trong hoạt động hướng nghiệp tiếp cận theo các nguyên tắc của thiết kế học tập phổ dụng. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – Khoa học Giáo dục*, 69(5A), 139–147.
- Đào Thị Tư Duyên (2024). Thấu hiểu một số hành vi của trẻ rối loạn phổ tự kỉ. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, (306), 371–372.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2003). *Giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Savickas, M. L. (2013). *Career construction theory and practice*. In R. W. Lent & S. D. Brown (Eds.), *Career development and counseling* (2nd ed., pp. 147–183). Wiley.
- Dewey, J. (2012). *Experience and education*. Free Press. (Original work published 1938)
- Hoàng Thị Phương (Chủ biên), Lê Thị Bắc Lý, Bùi Thị Lâm, Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Thị Mỹ Dung, Vũ Thanh Vân (2018), *Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non*, NXB Đại học Sư phạm.